TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2018/HN&GĐ-ST
Ngày: 16 - 3 - 2018
V/v: *Tranh chấp ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN DÂN NHÂN THỊ XÃ LONG MỸ TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Lẫm.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Bạch Minh.

- Ông Trần Minh Tuốc.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2018/TLST - HN&GĐ ngày 08/01/2018 vụ án " Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bạch Thị T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ cư trú: khu phố 3, phường H, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Tỉnh E, sinh năm: 1991.

Địa chỉ cư trú: Khu vực T, phường T, thị xã M, tỉnh HG. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/11/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Bạch Thị T trình bày: Vào tháng 10/2014 chị và anh Phan Tỉnh E tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 07/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh HG (nay là Ủy ban nhân dân phường T, thị xã M, tỉnh HG). Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

bất đồng quan điểm, không còn hợp nhau, thường xuyên cự cãi, anh Tỉnh E không quan tâm, lo lắng cho gia đình, chị và anh Tỉnh E đã ly thân từ tháng 12/2016 cho đến nay.

Do cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh Tỉnh E.

Về con chung: Có một con chung cháu tên Phan Duy K (nam), sinh ngày 26/5/2015, con chung hiện nay do chị T nuôi dưỡng, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Tỉnh E cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại văn bản ngày 15/01/2018 và tại phiên tòa bị đơn anh Phan Tỉnh E trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị T về thời gian kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 07/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh HG (nay là Ủy ban nhân dân phường T, thị xã M, tỉnh HG) là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, chị T tự bỏ nhà đi, anh và chị T đã ly thân từ tháng 12/2016 cho đến nay. Anh có nguyện vọng được đoàn tụ với chị T, không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ.

Về con chung: Có một con chung cháu tên Phan Duy K (nam), sinh ngày 26/5/2015, con chung hiện nay do chị T nuôi dưỡng, anh đồng ý giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh yêu cầu được thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Bạch Thị T và anh Phan Tỉnh E tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 07/4/2015 theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa chị T và anh Tỉnh E là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Tuy nhiên chị T và anh Tỉnh E chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do chị T và anh Tỉnh E bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi và đã ly thân từ tháng 12/2016 đến nay. Tòa án đã tiến hành hòa giải để chị T và anh Tỉnh E hàn gắn lại cuộc sống vợ chồng với nhau, anh Tỉnh E có nguyện vọng được đoàn tụ với chị T nhưng quá trình hòa giải và tại phiên tòa chị T vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Tỉnh E. Điều đó cho thấy cuộc sống gia đình giữa chị T và anh Tỉnh E không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ theo quy định

tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Chị T và anh Tỉnh E có một con chung cháu tên Phan Duy K (nam), sinh ngày 26/5/2015, con chung hiện nay do chị T nuôi dưỡng, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Tỉnh E cấp dưỡng, anh Tỉnh E đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử ghi nhận, giao cháu Phan Duy K cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị T chưa yêu cầu anh Tỉnh E cấp dưỡng nên chưa xem xét.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xE xét.

[4]. Đương sự còn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, 28, 35, 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 9, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bạch Thị T. Cho chị Bạch Thị T được ly hôn với anh Phan Tỉnh E.

Về con chung: Giao cháu Phan Duy K (nam), sinh ngày 26/5/2015 cho chị Bạch Thị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh Phan Tỉnh E chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Phan Tỉnh E được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xE xét.

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Bạch Thị T phải nộp **300.000đ** (*ba trăm ngàn đồng*), được chuyển 300.000đ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015417 ngày 08/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ thành án phí sơ thẩm, chị T đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 16/3/2018.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trần Văn Lẫm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- UBND phường Vĩnh Tường;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.